

**CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÀNG HẢI II**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
ĐIỀU KHIỂN TÀU BIỂN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 735/QĐ-CDHHII, ngày 16 tháng 08 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải II)

Tp. Hồ Chí Minh, năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 735/QĐ-CDHHII, ngày 16 tháng 08 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải II)

Tên nghề: Điều khiển tàu biển

Mã nghề: 6840110

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 2,5 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Chương trình đào tạo nghề Điều khiển tàu biển trình độ cao đẳng nhằm trang bị cho người học có đủ phẩm chất và năng lực nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của nghề Điều khiển tàu biển. Tạo khả năng ứng dụng và kỹ năng triển khai các công nghệ tiên tiến thuộc lĩnh vực Điều khiển tàu biển, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng được quy định tại các mục: A-II/1; A-II/3; A-II/4; A-II/5 Bộ luật STCW 78/2010, của Công ước Quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên và Model course 7.03 cũng như đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra Bậc 5 theo khung năng lực quốc gia của Việt Nam.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức, kỹ năng nghề

- Kiến thức:

- + Nhận dạng được các loại dây được sử dụng trên tàu biển và vận dụng được kiến thức thuỷ nghiệp trong quá trình sử dụng, bảo quản và bảo dưỡng các loại dây;
- + Trình bày được kiến thức về sơn tàu biển, kỹ thuật gỡ rỉ, kỹ thuật bảo quản thiết bị trên boong và bảo quản vỏ tàu;
- + Trình bày được kiến thức về hỗ trợ điều động tàu để làm tốt công tác chuẩn bị trước khi điều động tàu, công tác lái tàu và công tác cảnh giới trong điều động tàu;
- + Phân tích được những kiến thức về địa văn hàng hải nhằm xác định phương hướng trên biển, xác định vị trí tàu và lập kế hoạch tuyến đường;
- + Phân tích được kiến thức về thiên văn hàng hải để xác định sai số la bàn và xác định vị trí tàu;
- + Phân loại được hàng hóa, nhận biết được tính chất của hàng hoá vận tải biển phục vụ công tác lập kế hoạch xếp, dỡ hàng, tính toán ổn định tàu và triển khai việc làm hàng;

- + Đọc được bản tin và bản đồ thời tiết từ đó đưa ra được các giải pháp phù hợp để dẫn tàu an toàn;
 - + Biết cách lựa chọn các biện pháp ứng phó phù hợp khi gặp tình huống nguy cấp xảy ra;
 - + Trình bày được các quy định về an toàn phương tiện, an toàn lao động và bảo vệ môi trường;
 - + Phân tích được các yêu cầu về trực ca để duy trì ca trực an toàn.
- Kỹ năng:
- + Thực hiện đúng các biện pháp an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp đúng quy trình;
 - + Sử dụng được những kiến thức cơ bản, cần thiết về tiếng Anh chuyên ngành trong thông tin liên lạc, có kỹ năng giao tiếp tốt với các thành viên trên tàu, đại lý, chủ tàu, chính quyền cảng và hành khách đáp ứng tiêu chuẩn tiếng Anh hàng hải cấp độ 1;
 - + Thực hiện được công việc hỗ trợ điều động tàu;
 - + Thực hiện tốt công tác thuỷ nghiệp;
 - + Vận hành, khai thác, bảo quản và bảo dưỡng được các trang thiết bị ngành boong và vỏ tàu đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, đúng quy trình;
 - + Vận hành và khai thác được trang thiết bị hàng hải phục vụ công tác dẫn tàu đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải;
 - + Sử dụng các mục tiêu bờ và mục tiêu thiên văn để xác định vị trí tàu đảm bảo độ chính xác đúng tiêu chuẩn;
 - + Tính toán được thủy triều tại cảng chính, cảng phụ từ lịch thủy triều Anh và lịch thủy triều Việt Nam phục vụ công tác dẫn tàu;
 - + Quản lý, tu chỉnh, ghi chép được các ấn phẩm hàng hải, hải đồ, các loại nhật ký ngành boong;
 - + Lựa chọn được thông tin và tài liệu để lập được kế hoạch tuyến đường;
 - + Lập được kế hoạch chuyển đi;
 - + Dẫn được tàu an toàn trong mọi điều kiện ngoại cảnh;
 - + Lập được kế hoạch xếp, dỡ hàng hoá, thực hiện được công việc giám sát làm hàng theo kế hoạch, chằng buộc được chắc chắn khi bảo quản, vận chuyển hàng hoá;
 - + Xử lý được các tình huống nguy cấp bằng các hành động phù hợp trên tàu và đối với tàu bị nạn;
 - + Có khả năng tổ chức và quản lý được nhân sự trên tàu, triển khai thực hiện được hệ thống quản lý an toàn và kế hoạch an ninh trên tàu.

1.2.2. Chính trị, đạo đức, thể chất và quốc phòng

- Chính trị, pháp luật:

- + Có kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác- Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống yêu nước của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam, vai trò lãnh đạo, đường lối chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hoá- hiện đại hoá đất

nước. Biết giữ gìn, phát huy truyền thống của giai cấp công nhân, biết kế thừa và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam;

+ Có kiến thức cơ bản về pháp luật Việt Nam khi tham gia hoạt động ở Việt Nam, luật pháp và các công ước quốc tế liên quan mà Việt Nam tham gia khi tham gia hoạt động khai thác tài nguyên tại vùng biển quốc tế và nước ngoài.

- Đạo đức, tác phong công nghiệp:

+ Tự giác học tập để nâng cao trình độ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, vận dụng được những kiến thức đã học để tu dưỡng, rèn luyện trở thành người lao động có lương tâm nghề nghiệp, chủ động, sáng tạo, có ý thức trách nhiệm cao;

+ Có tinh thần yêu nước và niềm tự hào dân tộc, có lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần tập thể và sáng tạo trong lao động;

+ Có tác phong lao động công nghiệp, có kỷ luật và trách nhiệm trong công việc, có kỹ năng mềm trong hoạt động hàng hải, biết tổ chức và phối hợp làm việc theo nhóm, có khả năng làm việc tốt trong môi trường lao động đa văn hóa, đa quốc tịch trên tàu.

- Thể chất và quốc phòng:

+ Có kiến thức, kỹ năng cơ bản và phương pháp tập luyện về thể dục thể thao nhằm bảo vệ và tăng cường sức khỏe, nâng cao thể lực để học tập, lao động trong lĩnh vực nghề nghiệp, có bản lĩnh của người đi biển để có thể công tác lâu dài trên tàu biển;

+ Có kiến thức, kỹ năng cơ bản trong chương trình Giáo dục quốc phòng- An ninh.

1.3. Việc làm sau tốt nghiệp:

- Sau tốt nghiệp Cao đẳng Điều khiển tàu biển, người học có quyền:

+ Được học liên thông đại học theo ngành nghề được quy định của luật hiện hành;

+ Được học chuyển đổi nghề nghiệp theo quy định của luật hiện hành;

+ Được đăng ký thi Sĩ quan vận hành tàu biển có tổng dung tích trên 500 GT để được cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn sau khi có đủ thời gian đi biển và đáp ứng các yêu cầu của thông tư quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;

+ Được tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện thuyền viên để được cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn khác theo quy định của bộ Giao thông vận tải;

- Sau tốt nghiệp, người học Cao đẳng Điều khiển tàu biển có cơ hội:

+ Được làm việc tại cơ quan cảng vụ các cảng, hải quan ...;

+ Được làm việc tại các công ty vận tải biển, công ty hoa tiêu, công ty bảo đảm an toàn hàng hải, các công ty dịch vụ hàng hải và các cơ quan, công ty, xí nghiệp có liên quan;

+ Các lực lượng cảnh sát biển, kiểm ngư, biên phòng, hải quân...

2. Khối lượng kiến thức và thời gian của khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 37

- Khối lượng kiến thức toàn khóa: 86 tín chỉ trong đó 84 tín chỉ bắt buộc và 2 tín chỉ tự chọn;

- Khối lượng các môn học, mô đun chung/ đại cương: 435 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2423 giờ
- Thời gian học lý thuyết: 839 giờ; Thời gian học thực hành, thực tập, thí nghiệm, thảo luận: 1488 giờ; thời gian kiểm tra 96 giờ.

3.Nội dung chương trình:

Mã MH/MĐ	Tên Môn học/Mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	TH/TT/ TN/BT /T.Luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	19	435	167	255	23
MH 01	Chính trị	6	75	41	29	5
MH 02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH 03	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	3	75	36	35	4
MĐ 05	Tin học	3	75	25	58	2
MH 06	Tiếng Anh cơ bản	8	120	42	72	6
II.	Các môn học, mô đun đào tạo nghề	72	1973	620	1282	71
II.1	Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở	4	88	32	52	4
MĐ07	Ổn định tàu	2	48	16	30	2
MĐ08	Tin học hàng hải	2	40	16	22	2
II.2	Các môn học, mô đun chuyên môn nghề	66	1825	588	1170	67
MH09	Hàng hoá vận tải biển 1	2	45	43	0	2
MĐ10	An toàn lao động hàng hải	2	48	16	30	2
MĐ11	Thủy nghiệp	3	100	20	77	3
MĐ12	Vận hành, bảo quản thiết bị trên boong	3	80	20	57	3
MĐ13	Mô phỏng lái tàu	2	48	16	28	4
MĐ14	Tiếng Anh chuyên ngành hàng hải 1	3	90	30	56	4
MH15	Trực ca thủy thủ	2	45	30	13	2
MH16	Bảo vệ môi trường biển	2	45	15	28	2
MĐ17	Địa văn hàng hải 1	3	80	20	57	3
MĐ18	COLREG 72	2	48	16	30	2

MĐ19	Thiết bị hàng hải 1	3	80	20	57	3
MĐ20	Luật hàng hải	3	60	57	0	3
MĐ21	Thông tin hàng hải	2	48	16	30	2
MĐ22	Điều động tàu 1	2	48	16	30	2
MH23	Khí tượng hải dương	2	30	28	0	2
MĐ24	Địa văn hàng hải 2	3	80	20	57	3
MĐ25	Thiên văn hàng hải	3	80	20	57	3
MH26	Công ước quốc tế	2	45	42	0	3
MH27	Trực ca sỹ quan	2	45	30	13	2
MĐ28	Thiết bị hàng hải 2	3	80	20	57	3
MH29	Hàng hoá vận tải biển 2	2	45	30	13	2
MĐ30	Điều động tàu 2	2	60	20	38	2
MH31	Xử lý các tình huống và thủ tục khẩn cấp	2	45	15	28	2
MĐ32	Tiếng Anh chuyên ngành hàng hải 2	3	90	28	58	4
MĐ37	Thực tập tốt nghiệp	8	360	0	356	4
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	2	60	0	60	0
MĐ33	Chuyên đề một số kỹ năng làm việc trên tàu	1	30	0	30	0
MĐ34	Chuyên đề hệ thống quản lý an toàn tàu	1	30	0	30	0
MĐ35	Chuyên đề khai thác thương vụ	1	30	0	30	0
MĐ36	Chuyên đề tai nạn hàng hải	1	30	0	30	0
Tổng cộng		86	2423	839	1488	96

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc:

Do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng ban hành để áp dụng thực hiện

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện, nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa như hoạt động đoàn, thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ thăm quan ...vv được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa để người học có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, rèn luyện sức khỏe mở mang kiến thức, giao lưu học hỏi ...vv.

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	- Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện - Ngoài giờ học, người học có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	- Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	- Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Đi thực tế	- Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học, mô đun

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian kiểm tra thi hết môn học, mô đun theo hướng dẫn cụ thể của từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp:

Sau khi hoàn thành nội dung khóa học người học được xét và công nhận tốt nghiệp theo quy chế của Trường Cao đẳng Hàng hải II.

4.5. Các lưu ý khác:

Phương pháp dạy học, đánh giá được thực hiện theo quy định của Bộ lao động thương binh và xã hội;

Bố trí trình tự giảng dạy các môn học, mô đun theo điều kiện tiên quyết và theo nhu cầu người học;

Các môn học được bố trí tại phòng học lý thuyết theo đơn vị giờ học lý thuyết, mỗi giờ gồm 45 phút, các mô đun được bố trí tại các phòng thực hành hoặc phòng mô phỏng tương ứng theo giờ học thực hành hoặc tích hợp, mỗi giờ gồm 60 phút;

Các môn học chuyên đề được tổ chức mời các chuyên gia hoặc các thuyền trưởng có kinh nghiệm theo chuyên đề giảng dạy;

Mô đun Thực tập tốt nghiệp được bố trí trên tàu huấn luyện hoặc tàu của các công ty vận tải biển đối tác.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Trương Thanh Dũng